

Bản án số: 101/2021/HS-ST

Ngày 28-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Cường Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Dũng.

Ông Phạm Văn Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông – Thư Ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2021/HSST-QĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ tên: **Đoàn Minh Q;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 08 tháng 05 năm 1997 tại: Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 10/12 Nghề nghiệp: Làm nông; Nơi cư trú: số 07 thôn 03, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; Cha: Đoàn Văn Trường; Sinh năm: 1964; Mẹ: Nguyễn Thị Nhàn; Sinh năm: 1967; Gia đình có 03 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1988, bị cáo là con út trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

- Tiền sự: Ngày 30/11/2019 bị Công an huyện Di Linh xử phạt 1.500.000đ đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

- Tiền án: Ngày 05/06/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Di Linh xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 23/01/2021, hiện chưa được xóa án tích.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/09/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Di Linh. Bị cáo có mặt.

- Người bị hại: Ông Trịnh Văn P. Có mặt.
Địa chỉ: Thôn 9, xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Ngô Tiến Ngọc D. vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn 10, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 14 giờ ngày 22/07/2021, Đoàn Minh Q điều khiển xe mô tô biển số: 49N9-3891 đến nhà rủ D đi trộm cắp Bơ bán lấy tiền tiêu xài. Q và D chuẩn bị 03 vỏ bao, Q điều khiển xe chở D đi từ xã Hòa Bắc theo đường liên xã Hòa Trung đi Liên Đàm, đến vườn Bơ của ông Trịnh Văn P thì D dừng xe ở bên lề đường cách hàng rào B40 nhà ông P 05m, D đi đến dùng tay tháo lưới B40 nhà ông P. Sau đó cả hai đi vào vườn hái trộm các quả Bơ (loại Bơ 034) bỏ vào trong 03 chiếc bao đã mang theo sẵn. Sau khi trộm cắp xong, Q và D vác 03 bao Bơ ra xe, để 01 bao trước xe, 02 bao phía sau xe rồi D ngồi lên trên 2 bao Bơ này. Q điều khiển xe máy theo hướng ngược lại ra xã Hòa Trung, Đình Trang Hòa rồi ra Quốc lộ 20 đi về hướng xã Lộc An, huyện Bảo Lâm tìm chỗ tiêu thụ. Khi đi đến thôn 6, xã Lộc An thì Q và D phát hiện ông Trịnh Văn P và người dân đuổi theo, Q bỏ D xuống xe còn Q điều khiển xe máy chở 03 bao Bơ vào để ở sân nhà Nhí (là bạn của Q) ở thôn 6, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm rồi quay lại chỗ D. Khi quay lại, Q thấy D đã bị người dân bắt giữ nên bỏ chạy. D bị giữ lại và giao cho Cơ quan Công an làm việc tại cơ quan công an D đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình cùng với Q. Đến ngày 29/09/2021 khi Q về nhà ở Thôn 3, xã Hòa Bắc thì bị cơ quan công an đưa về làm việc. Tại Cơ quan Công an, Q đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của bản thân (BL: 46-49, 69-70, 71-85).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 593/KL- HĐĐG ngày 13/08/2021 Hội đồng định giá tài sản huyện Di Linh kết luận 140kg Bơ ghép 034 có giá là: 1.820.000 đồng. (BL: 37-39)

Căn cứ kết quả điều tra xác minh xác định: Đối tượng Đoàn Minh Q có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, bị tòa án nhân huyện Di Linh xử phạt 06 tháng tù theo bản án số 30/2020/HSTT của TAND huyện Di Linh, đến nay chưa được xóa án tích. (BL: 63-93)

Xe mô tô biển số 49N9-3891 Q sử dụng khi đi trộm cắp Q khai, do Q mua của một người không rõ tên tuổi, địa chỉ. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Q đã bán cho một người không rõ nhân thân lại lịch ở xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, hiện chưa thu hồi được. (BL: 92B-92D)

Về vật chứng: 03 vỏ bao màu đen và 140 kg Bơ ghép 034, cơ quan điều tra đã trả lại cho ông P (BL 44-45).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. (BL 41).

Đối với Ngô Tiến Ngọc D là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng Đoàn Minh Q nhưng do tài sản trộm cắp có giá trị là 1.820.000 đồng chưa đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp, Cơ quan công an ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng theo quy định của pháp luật (BL: 93-104).

Tại phiên tòa:

Sau khi công bố bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 03/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh truy tố bị cáo Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát không thay đổi, bổ sung gì. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đoàn Minh Q từ 09 đến 12 tháng tù. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về phần án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo thống nhất với kết quả định giá tài sản, thống nhất với việc áp dụng pháp luật của đại diện Viện kiểm sát, không ý kiến gì. Bị cáo đã biết việc trộm cắp là sai trái, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại, ông Trịnh Văn P có yêu cầu xin giải nhẹ hình phạt cho bị cáo, thống nhất với nội dung cáo trạng không yêu cầu bồi thường gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì. Do đó các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của những người tham gia tố tụng cùng với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì thấy rằng: Vào khoảng 14 giờ ngày 22/07/2021, tại thôn 09, xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng Đoàn Minh Q đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 140 kg Bơ loại 034 của ông Trịnh Văn P có trị giá là 1.820.000 đồng. Trước đó vào ngày 05/6/2019 bị cáo Q đã bị tòa án nhân dân huyện Di Linh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Nay bị cáo lại có hành vi trộm cắp Bơ của ông P. Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo. Đại diện viện kiểm sát đề nghị truy tố bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng quy định. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã có hành vi lén lút trộm cắp Bơ của ông P, với lỗi cố ý, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp

tài sản” tội phạm và điều luật quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

[3.1] Bị cáo nhận thức và biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có sự chuẩn bị kỹ càng 03 cái bao đựng Bơ, xe máy làm p tiện di chuyển, có sự điều nghiên, lựa chọn đối tượng là các vườn Bơ đang trong mùa thu hoạch, không có người trông coi để thực hiện việc trộm cắp. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ và còn gây mất trật tự trị an tại địa p. Với đặc thù kinh tế tại địa p là thuần nông, vào mùa thu hoạch các loại nông sản thì tình hình trộm cắp tại các nhà vườn liên tục gia tăng, gây bức súc trong quần chúng nhân dân. Xét thấy các hình phạt và các biện pháp giáo dục khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa đối với bị cáo. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để bị cáo có thời gian cải tạo, nhận ra sai lầm của bản thân là đúng quy định.

[3.2] Đối với xe mô tô biển số 49N9-3891 sử dụng khi đi trộm cắp là tài sản của bị cáo. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bán cho một người không rõ nhân thân lại lịch gây khó khăn trong quá trình điều tra. Việc bị cáo cố tình bán xe mô tô sau thời điểm phạm tội cho thấy bị cáo ý thức được p tiện phạm tội sẽ bị tịch thu nên đã bán đi trước khi bị bắt. Xét thấy xe mô tô là vật chứng vẫn còn giá trị sử dụng, nếu thu hồi được thì sẽ tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Việc không thu hồi được vật chứng có thể gây thất thoát cho ngân sách, do đó nhằm tăng cường, củng cố tác dụng của hình phạt chính, tránh tạo ra tiền lệ xấu và tâm lý đối phó của các đối tượng hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Biết rằng bị cáo Q đã bị tòa án nhân dân huyện Di Linh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo. Do đó khi quyết định hình phạt không coi tình tiết này là tình tiết tăng nặng là đúng quy định.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q từ khi phạm tội đến khi xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét lượng hình đối với các bị cáo là phù hợp.

[4.3] Về nhân thân: Căn cứ vào trích lục tiền án, tiền sự của Phòng PV06 Công an tỉnh Lâm Đồng và lý lịch bị cáo thể hiện, ngày 30/11/2019 bị cáo Q bị Công an huyện Di Linh xử phạt 1.500.00 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 05/06/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Di Linh xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt chính, hiện chưa được xóa án

tích. Với nội dung này, Hội đồng xét xử nhận định nhân thân của bị cáo là không tốt.

[5] Đối với Ngô Tiến Ngọc D là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng bị cáo Đoàn Minh Q nhưng do tài sản trộm cắp có giá trị là 1.820.000 đồng chưa đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp, Cơ quan điều tra đã yêu cầu tra cứu nhân thân đối với D đến thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp lần này Ngô Tiến Ngọc D chưa có tiền án, tiền sự nên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng theo quy định.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo Đoàn Minh Q còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là làm nông, mức thu nhập bình q, cùng loại trên địa bàn khoản 200.000đ/ngày. Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng mức phạt tiền phù hợp với thu nhập của bị cáo là đúng quy định.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 03 bao tải màu đen không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp. Đối với xe mô tô biển số 49N9-3891 khi thu hồi được sẽ được xử lý theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 2 và khoản 3 Điều 35; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Đoàn Minh Q 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) đối với bị cáo Đoàn Minh Q về tội trộm cắp tài sản để nộp sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 03 bao tải màu đen (*Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh và Công an huyện Di*

Linh). Đối với xe mô tô biển số 49N9-3891 khi thu hồi được sẽ được xử lý theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

5. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Đoàn Minh Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo Đoàn Minh Q và người bị hại ông Trịnh Văn P có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngô Tiến Ngọc D vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Đội CSTHAHS-HTTP CA
huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- UBND xã Hòa Bắc;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSPA, VT.

Phạm Bá Cường Huy